



TÀI LIỆU

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tổ chức ngày 24/04/2024

MỤC LỤC

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	03
2. GIỚI THIỆU CHUNG	04
3. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
4. BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH	18
5. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	25
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT	28
7. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC NĂM 2023 ĐÃ KIỂM TOÁN	33
8. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2023	34
9. BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023 VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2024	35
10. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC 2024	37
11. TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CÔNG TY	38
12. TỜ TRÌNH CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI	40



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h30	<ul style="list-style-type: none">• Tiếp đón, đăng ký cổ đông, khách mời.
08h30 - 09h40	<ul style="list-style-type: none">• Khai mạc (Báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự, giới thiệu khách mời, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội).• Báo cáo HĐQT năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024, Báo cáo Ban điều hành năm 2023.• Báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2024.
09h40 - 10h00	<ul style="list-style-type: none">• Tờ trình thông qua BCTC 2023 đã kiểm toán.• Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.• Báo cáo chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2023, dự kiến Phương án năm 2024.• Tờ trình Ủy quyền chọn công ty kiểm toán BCTC 2024.• Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty.
10h00 - 10h15	<ul style="list-style-type: none">• Nghỉ giải lao
10h15 - 10h45	<ul style="list-style-type: none">• Thảo luận
10h45 - 11h00	<ul style="list-style-type: none">• Biểu quyết các vấn đề Đại hội
11h00 - 11h10	<ul style="list-style-type: none">• Thông qua Nghị quyết Đại hội• Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU CHUNG

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tên tiếng Anh:	Vietnam National Seed Group JSC.
Tên công ty viết tắt:	VINASEED
Mã chứng khoán:	NSC (niêm yết tại HOSE từ 21/12/2006)
Đại diện pháp luật:	Bà Trần Kim Liên - Chủ tịch HĐQT.
Trụ sở chính:	Số 01 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại:	(84) 24 38523294 Fax: (84) 24 38527996
Website:	www.vinaseed.com.vn.
Giấy CNĐKKD (và mã số thuế):	0101449271.
Vốn điều lệ:	175.869.880.000 đồng
Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2023):	1.446.115.600.977 đồng.

2. Lịch sử hình thành và phát triển:

1968:	Thành lập trại giống lúa cấp I - trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.
1978:	Thành lập công ty Giống cây trồng trung ương
1989:	Thành lập công ty Giống cây trồng trung ương I trên cơ sở tách công ty thành công ty giống cây trồng trung ương 1 và công ty giống cây trồng trung ương 2 (nay là công ty CP Giống cây trồng miền nam).
2003:	Chuyển đổi công ty Giống cây trồng trung ương 1 thành công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.
2006:	Niêm yết trên HOSE, mã CK: NSC.
2019:	Tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, đổi tên thành công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam, số đơn vị thành viên 31 đơn vị.

3. Lĩnh vực kinh doanh chính:

3.1. Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất kinh doanh giống cây trồng:

Vinaseed nỗ lực hết mình theo đuổi sự hoàn thiện và liên tục cải tiến không ngừng để nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả trong mọi hoạt động, đem đến cho mọi người dân Việt Nam những sản phẩm giá trị gia tăng lớn nhất với chi phí hợp lý, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe con người.

3.2. Chuyển giao dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ gen, công nghệ tế bào, vật liệu mới trong chọn tạo giống cây trồng, quy trình canh tác, chế phẩm sinh học, công nghệ bảo quản sau thu hoạch... để thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm an toàn thực phẩm.

3.3. Sản xuất kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị:

Dựa trên ưu thế truyền thống, kinh nghiệm, sức mạnh công nghệ, đội ngũ, hạ tầng, mạng lưới sản xuất và tiêu thụ. Vinaseed đã tập trung xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo từ nghiên cứu – Canh tác, sản xuất – Sau thu hoạch – Thương mại. Tập trung phân khúc nông sản

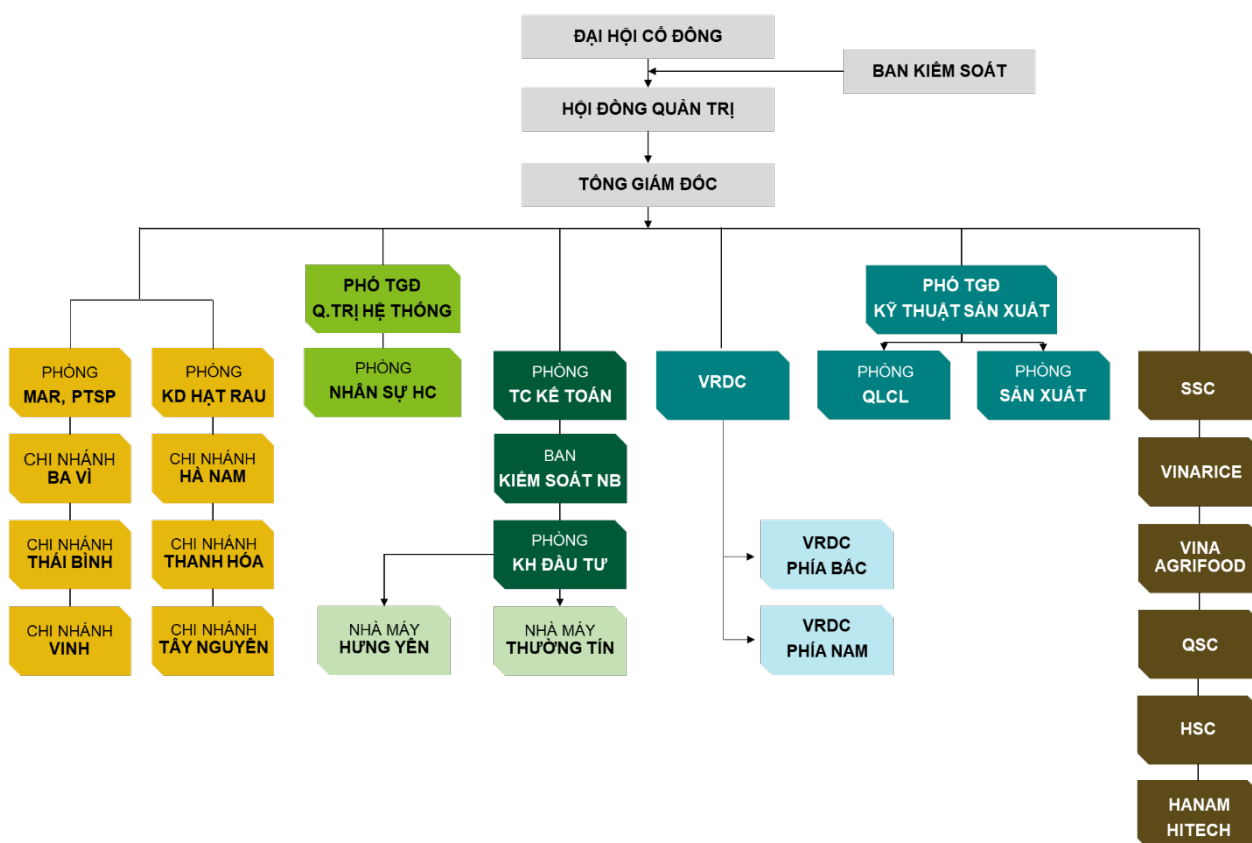
thương hiệu, an toàn, truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

4. Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức:

4.1. Mô hình quản trị:

Thời kỳ doanh nghiệp nhà nước hoạt động bằng vốn ngân sách và theo kế hoạch hóa nhà nước giao. Từ 2004 – nay: Chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần theo quyết định 5029/QĐ-BNN-TCCB của bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công ty được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định Pháp luật.

4.2. Cơ cấu tổ chức:



5. Các chi nhánh, công ty thành viên:

1. Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 1 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

2. Vinaseed Ba Vì

Địa chỉ: Xã Đông Quang, H.Ba Vì, Hà Nội.

3. Vinaseed Hà Nam

Địa chỉ: KCN Đồng Văn 1, TT.Đồng Văn, H.Duy Tiên, Hà Nam.

4. Vinaseed Thái Bình

Địa chỉ: Xã Đông Hợp, H.Đông Hưng, Thái Bình

5. Vinaseed Thanh Hóa

Địa chỉ: Xã Định Tường, H.Yên Định, Thanh Hoá.

6. Vinaseed miền Trung

Địa chỉ: Số 11, Trần Nhật Duật, P.Đội Cung, TP.Vinh, Nghệ An.

7. Vinaseed Tây Nguyên

Địa chỉ: Xóm 4, xã Eatu, TP.Buôn Mê Thuột, Đắk Lắk.

8. Trung tâm nghiên cứu và phát triển Tập đoàn Vinaseed (VRDC)

Địa chỉ: Số 211, đường Bà Thiên, Ấp 5, xã Phạm Văn Cội, Củ Chi, TP.HCM.

9. Vinaseed Thường Tín

Địa chỉ: 350 Trần Phú, TT.Thường Tín, H.Thường Tín, Hà Nội

10. Văn phòng tại tỉnh Udomxay - Nước CHDCND Lào

Địa chỉ: Tỉnh Udomxay, nước CHDCND Lào.

Công ty thành viên:

11. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

Địa chỉ: CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

12. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

13. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (QSC)

Địa chỉ: Km 943, QL1A, Xã Điện Thắng Bắc, TX.Điện Bàn, Quảng Nam

14. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (HSC)

Địa chỉ: Phường Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội.

15. Công ty CP ĐT và PT Nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam (Hanam Hitech)

Địa chỉ: Xóm 2, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

16. Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam (Vina Agrifood)

Địa chỉ: CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

6. Nhân sự chủ chốt

6.1. Hội đồng quản trị

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	19/3/2012
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch	19/3/2012
Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên	21/3/2013
Ông Trần Đình Long	Thành viên	20/4/2023
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên	25/4/2022
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	18/4/2017

6.2. Ban Kiểm soát

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban	24/04/2019
Ông Lương Ngọc Thái	Thành viên	27/04/2021
Ông Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên	19/03/2012

6.3. Ban điều hành

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	02/07/2020
Ông Dương Quang Sáu	Phó Tổng giám đốc	01/02/2019
Ông Phạm Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc	01/04/2017

6.4. Thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2023:

- Ngày 20/04/2023, ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 là ông Trần Đình Long.

7. Thông tin cổ phần (mã CK: NSC)

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên:	21/12/2006
Loại cổ phiếu niêm yết:	Cổ phiếu phổ thông
Nơi niêm yết:	
Từ 21/12/2006 niêm yết tại:	Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM – HOSE
Đơn vị kiểm toán độc lập:	Ernst & Young Vietnam Ltd
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu 31/12/2023:	17.586.988 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành 31/12/2023:	17.574.516 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ tại ngày 31/12/2023:	12.472 cổ phiếu

8. Thông tin cổ đông:

8.1. Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 25/03/2024:

Đối tượng	Số cổ đông	Số cổ phiếu	% Vốn điều lệ
1. Cổ đông trong nước	979	16.332.649	92,87%
- Tổ chức	21	14.684.768	83,50%
- Cá nhân	958	1.647.881	9,37%
2. Cổ đông nước ngoài	155	1.254.339	7,13%
- Tổ chức	20	501.608	2,85%
- Cá nhân	135	752.731	4,28%
3. Tổng số	1.134	17.586.988	100,00%
- Tổ chức	41	15.186.376	88,84%
- Cá nhân	1.093	2.400.612	11,16%

8.2. Sở hữu của cổ đông lớn:

Cổ đông	Sở hữu	
	Số CP	% Vốn điều lệ
Công ty cổ phần Pan Farm	14.078.707	80,05%

8.3. Tỷ lệ sở hữu của Hội đồng quản trị:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	37.113	0,21%
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó CT HĐQT	4.600	0,03%
Bà Nguyễn Thị Trà My	TV HĐQT	4.600	0,03%
Ông Trần Đình Long	TV HĐQT từ 20/4/2023	27.618	0,16%
Bà Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT	0	0,00%
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%

8.4. Sở hữu của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	0	0,00%
Ông Lương Ngọc Thái	TV BKS	0	0,00%
Ông Đỗ Tiến Sỹ	TV BKS	31.903	0,18%

8.5. Tỷ lệ sở hữu của Ban điều hành và Kế toán Trưởng:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%
Ông Dương Quang Sáu	Phó TGD	5.759	0,03%
Ông Phạm Trung Dũng	Phó TGD	93	0,00%
Ông Phan Thế Tý	Kế toán Trưởng	15.699	0,09%

9. Giải thưởng tiêu biểu năm 2023:

Năm 2023 là năm Tập đoàn nhận được nhiều bằng khen, giải thưởng có giá trị, ghi nhận sự nỗ lực phấn đấu của Công ty trong năm:

- TOP 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2023 do Forbes bình chọn.
- TOP 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2023 (PROFIT500)
- TOP 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500)
- TOP 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (FAST500).
- TOP 10 doanh nghiệp xanh và phát triển bền vững
- TOP 500 nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam
- Gạo Thơm RVT giành Huy chương Vàng chất lượng gạo quốc tế Trung Quốc – ASIAN 2023

- Sản phẩm Gạo huyết rồng Phúc Thọ - New đạt Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam năm 2023
- Giống cây trồng VINASEED - Sản phẩm sáng tạo hiệu quả năm 2023
- Giấy khen của UBND Quận Đống Đa vì đã có nhiều thành tích trong hoạt động Công đoàn năm 2023
- Giấy khen của UBND Quận Đống Đa - Công đoàn xuất sắc năm 2023.
- Doanh nghiệp văn hóa 05 năm (2016 – 2023)
- Tập thể đạt thành tích xuất sắc 02 năm thực hiện Kết luận số 01 của Bộ Chính trị trong việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẦN I – HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I.1. PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên	Số phiên	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Bà Trần Kim Liên	9/9	100%	
Bà Lê Thị Lệ Hằng	8/9	89%	Đi công tác
Bà Nguyễn Thị Trà My	9/9	100%	
Ông Trần Đình Long	9/9	100%	
Bà Nguyễn Ngọc Anh	9/9	100%	
Ông Nguyễn Quang Trường	9/9	100%	

I.2. NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH HĐQT:

Văn bản	Ngày	Nội dung
01/Ttr-VINASEED-HĐQT	04/01/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT phê duyệt giao dịch với Người có liên quan trong năm 2023
02/NQ-VINASEED-HĐQT	05/01/2023	Nghị quyết HĐQT công ty CP Tập Đoàn Giống cây trồng Việt Nam, danh sách giao dịch với Người có liên quan
03/Ttr-VINASEED-HĐQT	27/02/2023	Tờ trình HĐQT phê duyệt về thời gian, địa điểm tổ chức và Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
04/NQ-VINASEED-HĐQT	01/03/2023	Nghị quyết HĐQT Thông qua Thời gian, Địa điểm và Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
10/ Ttr-VINASEED-HĐQT	04/05/2023	Tờ trình HĐQT v/v phương án tính lương và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2023
11/ Ttr-VINASEED-HĐQT	04/05/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT v/v phát hành bảo lãnh vay vốn và nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam và ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
15/ NQ-VINASEED-HĐQT	08/05/2023	Nghị quyết HĐQT nhất trí thông qua phương án tính lương và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2023
16/ NQ-VINASEED-HĐQT	08/05/2023	Nghị quyết HĐQT nhất trí thông qua phát hành văn bản bảo lãnh vay vốn cam kết không hủy ngang, thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng Vietcombank và Shinhan bank
17/ Ttr-VINASEED-HĐQT	07/06/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT v/v chi trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2022

Văn bản	Ngày	Nội dung
18/ NQ-VINASEED-HĐQT	08/06/2023	Nghị quyết HĐQT nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2022 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền
19/ Ttr-VINASEED-HĐQT	27/09/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT v/v giải quyết tuân thủ quy định về quản trị công ty
20/ NQ-VINASEED-HĐQT	28/09/2023	Nghị quyết HĐQT nhất trí thông qua phương án giải quyết tuân thủ quy định về quản trị công ty
21/ Ttr-VINASEED-HĐQT	14/11/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT v/v điều chỉnh KHKD hợp nhất 2023
22/ NQ-VINASEED-HĐQT	16/11/2023	Nghị quyết HĐQT nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2023
23/TTr-VINASEED-HĐQT	05/12/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT v/v chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2022
24/ NQ-VINASEED-HĐQT	05/12/2023	Nghị quyết HĐQT nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2022 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền
25/TTr-VINASEED-HĐQT	21/12/2023	Tờ trình xin ý kiến HĐQT Phê duyệt giao dịch với Người có liên quan trong năm 2024
26/ NQ-VINASEED-HĐQT	25/12/2023	Nghị quyết HĐQT công ty CP Tập Đoàn Giống cây trồng Việt Nam, danh sách giao dịch với Người có liên quan năm 2024

I.3. CHỈ ĐẠO, GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc và việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên, Nghị quyết HĐQT.

Phương thức giám sát:

- Giám sát thông qua các báo cáo tại phiên họp HĐQT (trong năm 2023, có 04 phiên họp trực tiếp, còn lại họp trực tuyến online). Thông qua thư điện tử để đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, mục tiêu năm 2023 ĐHĐCĐ đã thông qua, các nội dung chỉ đạo theo Nghị quyết HĐQT.
- Tiểu ban quản trị, nhân sự và pháp chế; Tiểu ban Đầu tư: Giám sát các khía cạnh tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát tính tuân thủ trong các phương án đầu tư, kinh doanh.
- Các phiên họp đều mở rộng có sự tham gia của Trưởng BKS, Ban TGD và đưa ra các quyết nghị định hướng cho Ban điều hành triển khai, ban hành 18 biên bản, nghị quyết, quyết định liên quan đến các vấn đề trọng yếu thuộc HĐQT..

Hoạt động giám sát:

- + Chỉ đạo, giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.
- + Chỉ đạo, giám sát việc huy động vốn phục vụ kinh doanh.
- + Chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên tổ chức ngày 20/4/2023 tại Trung tâm hội nghị Quốc Tế - Địa chỉ: số 35 Hùng Vương, phường Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội.
- + Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ BCTC quý, bán niên, BCTC năm 2023.
- + Giám sát thực hiện công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo quy định UBCK, Sở GD&ĐT.
- + Giám sát, hỗ trợ hoạt động Ban điều hành góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, đảm bảo tuân thủ pháp luật trong điều hành.

Kết quả giám sát: Qua chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành:

- ✓ Đã nỗ lực rất lớn trong hoàn cảnh khó khăn chung của ngành nông nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong hoàn cảnh diễn biến thời tiết thất thường ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty.
- ✓ Tuân thủ thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty, thực thi công việc đúng chức năng, thẩm quyền, phân cấp quản trị.
- ✓ Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- ✓ Quản trị doanh nghiệp công khai, minh bạch, có nhiều đổi mới về tổ chức, quản lý và kiểm soát. Chấp hành nghiêm các quy định CBTT, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS.
- ✓ Quản lý tài chính tốt, đảm bảo cân đối vốn phục vụ đầu tư và kinh doanh. Các BCTC phản ánh đầy đủ, chính xác và đúng tiến độ.

I.4. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Tiểu ban Quản trị, nhân sự, lương thưởng và pháp chế:

- + Tham gia, hỗ trợ công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- + Tư vấn các hoạt động tổ chức nhân sự, lương thưởng.
- + Tư vấn pháp lý công bố thông tin, quản trị rủi ro.

Tiểu ban Đầu tư:

- + Tham gia xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023. Giám sát và hỗ trợ các hoạt động đầu tư.

Tiểu ban Khoa học kỹ thuật:

- + Tư vấn tuyển dụng, đào tạo nhân lực phục vụ R&D, xác định giá trị bản quyền sản phẩm.
- + Hỗ trợ thông tin KHKT nông nghiệp trong nước và quốc tế.
- + Tham gia hoạch định mục tiêu hoạt động nghiên cứu năm 2023 VRDC. Tham dự các Hội đồng khoa học thẩm định và đánh giá kết quả nghiên cứu của VRDC.

PHẦN II – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2023

II.1. Những nhân tố tác động đến sản xuất kinh doanh Công ty:

- ❖ Chi phí đầu vào tăng quá nhanh khi giá vốn tăng mạnh (giá lúa lương thực đã tăng 40% so với cùng kỳ) cũng như chi phí lãi vay tăng cao trong khi giá bán chỉ tăng được 5% đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ❖ Biến đổi khí hậu tác động nhanh và mạnh trên diện rộng làm chuyển dịch cơ cấu cây trồng, dẫn đến bộ sản phẩm hiện có của Công ty chưa kịp đáp ứng được yêu cầu sản xuất, kinh doanh trong điều kiện khắc nghiệt (hạn hán, xâm ngập mặn), đặc biệt khủng hoảng sản phẩm trong vụ hè thu trên khắp cả nước.
- ❖ Sức mua của thị trường suy giảm, khả năng thanh toán cũng như hấp thu của khách hàng yếu.
- ❖ Việc thực thi các chính sách của nhà nước về bảo hộ sở hữu trí tuệ còn rất hạn chế khi

áp dụng vào thực tế trên thị trường, đặc biệt tại khu vực ĐBSCL, dẫn đến tình trạng vi phạm bản quyền tràn lan, ảnh hưởng đến sản lượng kinh doanh.

II.2. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2023

Chỉ tiêu	KH 2023	TH 2023	CK 2022	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2.000.000	2.035.477	1.889.065	101,8%	107,8%
Lợi nhuận trước thuế	266.000	266.753	265.964	100,3%	100,3%
Lợi nhuận sau thuế		230.109	226.886		101,4%
Cổ tức (bằng tiền, %)	30 - 40%	40% (DK)	40%	100,0%	100,0%
EPS (đ/cp)		12.657	10.899		116,1%

Hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt 2.035 tỷ và 267,0 tỷ, trong đó doanh thu tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2022. EPS duy trì được tốc độ tăng trưởng 16,1% đạt 12.657 đ/CP.

II.3. Chi trả cổ tức:

Thực hiện Nghị quyết 09/NQ-ĐHĐCĐ2023 của Đại hội đồng cổ đông, VINASEED đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, tỷ lệ cổ tức: 40%. (Đợt 1: 20%, Đợt 2: 20%). Năm 2023, Cổ tức dự kiến: 40% bằng tiền.

II.4. Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023: 16,2 tỷ đồng.

Các dự án, công trình triển khai theo đúng quy định luật đầu tư, xây dựng. Công trình thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Tập trung chủ yếu vào việc cải tạo, sửa chữa và trang bị hệ thống dây chuyền chế biến gạo, cụ thể:

ĐẦU TƯ XDCB 2023	Kế hoạch (Trđ)	Thực hiện (Trđ)
CN Thái Bình: Hệ thống băng tải	93	93
CN Hà Nam: Sửa chữa nhà xưởng, kho bảo quản giống	154	154
CN Vinh: Cải tạo, sửa chữa kho bảo quản 1074m ²	1.377	1.377
CNC Hà Nam: Sửa chữa kho lạnh	108	108
Nhà máy Hưng Yên:	14.511	14.511
- 01 dây chuyền từ gạo trắng ra gạo bóng (8-10) tấn/h	11.843	11.843
- 02 hệ thống cân bán tự động	746	746
- Hệ thống khí nén	714	714
- Hệ thống máy dò kim loại, băng tải, camera	1.208	1.208
TỔNG CỘNG	16.244	16.244

II.5. Quản trị doanh nghiệp:

II.5.1. Tái cấu trúc về tổ chức và kênh bán hàng của Tập đoàn:

Kiến toàn nhân sự cấp cao của đơn vị thành viên, mang đến sự thay đổi tích cực trong hoạt động kinh doanh của các đơn vị.

Chính thức đưa công ty kinh doanh nông sản đi vào hoạt động góp phần đẩy mạnh việc tham gia sâu hơn vào mảng đầu tư phát triển nông nghiệp. Tận dụng cơ hội thị trường với kết quả xuất khẩu nông sản tăng gần gấp 2 lần cả về lượng và giá trị.

Rà soát và củng cố lại kênh bán hàng truyền thống, thực hiện chiến lược đổi mới kênh phân phối Key account, bán trực tiếp giải pháp đến hộ nông dân, tiếp cận người tiêu dùng cuối để thúc đẩy nhu cầu từ dưới lên. Tạo tiền đề xây dựng kênh bán hàng online và mô hình kết nối O2O (Online to Offline) và chuyển đổi kênh bán ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giai đoạn tới.

II.5.2. Công tác quản trị:

Chính thức đưa vào sử dụng hệ sinh thái số hóa Vinaseed trong công tác quản trị giúp nâng cao năng lực điều hành, nâng cao năng suất lao động và quản trị rủi ro. Hoạt động quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh thực hiện theo thời gian thực. Hoạt động thu thập thông tin và chăm sóc khách hàng được thực hiện hoàn toàn qua phần mềm. Góp phần thúc đẩy hoạt động mua hàng của người tiêu dùng cuối. Công tác đặt hàng, xử lý đơn hàng, xuất hàng thực hiện nhanh chóng thông qua ứng dụng Mobile, giảm thiểu các thủ tục rườm rà, tối ưu hóa quy trình trong sản xuất, kinh doanh. Duy trì hiệu quả hệ thống phần mềm với mục tiêu “văn phòng không giấy”, một mặt góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, một mặt giúp giảm thiểu lượng giấy sử dụng, góp phần bảo vệ môi trường cũng là một trong các hoạt động thực hành ESG mà Vinaseed triển khai.

II.5.3. Đẩy mạnh hợp tác nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị

Đồng hành với đề án “Nâng cao thu nhập người trồng lúa”, Vinaseed, Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam (VFC) cùng với Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh phân bón Bình Điền II triển khai ký kết hợp tác chiến lược xây dựng mô hình canh tác theo chuỗi giá trị lúa gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Đề án hỗ trợ bà con nông dân từ đầu vào nguồn giống chất lượng, quy trình canh tác tiêu chuẩn, các giải pháp phòng trừ sâu bệnh, đến kiểm soát dịch hại, gắn liền với việc bao tiêu và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm nông sản cuối cùng. Tất cả nhằm đạt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực nông nghiệp và nâng cao thu nhập nông dân trên địa bàn, kế hoạch đến 2025, tầm nhìn 2030.

II.5.4. Quản trị phát triển bền vững

Công ty sớm nhận thức và đưa ra các giải pháp thực hiện phát triển bền vững, thành lập ban phát triển bền vững Tập đoàn để thực hiện một cách sâu rộng các hoạt động chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động của doanh nghiệp. Từ định hướng nghiên cứu tập trung các dòng giống có khả năng chống chịu sâu bệnh hại, thích hợp với các vùng sinh thái, sinh trưởng và phát triển được ở các vùng có điều kiện canh tác và khí hậu khắc nghiệt (mặn, hạn, úng,...), tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, xây dựng các mô hình sản xuất Lúa – Tôm, sử dụng phương pháp quản lý dịch hại tổng hợp, ứng dụng các phương thức canh tác sản xuất nông nghiệp bền vững hướng tới trung hòa carbon góp phần giảm lượng phân bón, thuốc BVTV sử dụng. Ngoài ra, Vinaseed cũng tích cực sử dụng các vật tư nông nghiệp có nguồn gốc sinh học, tái sử dụng bao bì, quản lý hiệu quả nguồn thải và chất thải, chuyển hóa phế phẩm (trấu, lõi ngô) thành nhiên liệu cung cấp cho hệ thống sấy, làm phân bón, cùng với đó là nhiều hoạt động thiết thực khác nhằm mục tiêu theo đuổi sứ mệnh Net zero, chung tay giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu đến môi trường.

II.6. Đánh giá chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2023:

- Trong bối cảnh năm 2023 còn nhiều khó khăn, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, sự nỗ lực của Ban điều hành, đánh giá công ty cơ bản thực hiện được mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra, giữ vững được quy mô, đảm bảo được quyền lợi của Nhà đầu tư và quản trị rủi ro tốt trong bối cảnh các công ty trong ngành nông nghiệp bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng về mặt hiệu quả, cụ thể:
 - Doanh thu: 2.035 tỷ đồng, tăng trưởng 7,8% cùng kỳ.
 - Lợi nhuận trước thuế: 267,0 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm 2023 và duy trì được quy mô so với cùng kỳ. Trong đó công ty mẹ NSC đạt lợi nhuận trước thuế 236,7 tỷ đồng, tăng trưởng 18% cùng kỳ năm 2022.
 - EPS: 12.657 đồng/CP, tăng 16,1% cùng kỳ.
- Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.
- Quản trị công khai, minh bạch, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS. Đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức Tập đoàn theo hướng chuyên môn hóa, cải tiến hệ thống kênh phân phối kết hợp giữa truyền thống và hiện đại tiếp cận người tiêu dùng cuối, tập trung nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- Hoàn thiện hệ sinh thái số hóa của Tập đoàn góp phần tối ưu hóa hệ thống, nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.
- Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị, thúc đẩy các hoạt động chuyển đổi xanh, duy trì mục tiêu phát triển bền vững trong Tập đoàn.

II.7. Mục tiêu năm 2024:

Bước sang năm 2024, tuy có nhiều dự báo triển vọng tốt về kinh tế vĩ mô, tuy nhiên nền kinh tế vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, các rủi ro, thách thức bên ngoài chưa có dấu hiệu được giải quyết và có nguy cơ còn cao hơn năm 2023, điều này sẽ ảnh hưởng đến kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Vinaseed trong năm 2024, cụ thể:

- Sự bất ổn do xung đột địa chính trị ngày càng nghiêm trọng và khả năng sẽ lan rộng và khó để chấm dứt, đe dọa rất lớn đến chuỗi cung ứng toàn cầu, cũng như khả năng thanh toán và nhu cầu tiêu dùng.
- Biến động tỷ giá sẽ tạo áp lực lớn lên lãi suất. Chi phí lãi vay vẫn còn rất cao từ 5% trở lên, rủi ro với Vinaseed khi vốn lưu động chủ yếu là sử dụng vốn vay.
- Mặt bằng giá cả nông sản vẫn đang ở mức cao, bất ổn chính trị kéo theo các chi phí logistic, giá nguyên nhiên vật liệu gia tăng sẽ đẩy chi phí giá vốn tăng nhanh, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.
- Biến đổi khí hậu diễn ra rất khốc liệt, các hình thái thời tiết cực đoan liên tiếp diễn ra (hạn hán, xâm nhập mặn, mưa đá,...), tình trạng nắng nóng kỷ lục được dự báo sẽ bao trùm toàn bộ khu vực Đông Nam Á, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động triển khai gieo cấy sản xuất (vụ xuân hè tại phía Bắc, vụ hè thu tại ĐBSCL).
- Hệ thống cơ sở vật chất hiện đã quá tải, phải đi thuê ngoài dẫn đến chi phí tăng và rủi ro trong quản lý chất lượng.

Trong bối cảnh đó, HĐQT đã thống nhất xây dựng mục tiêu an toàn nhất đó là duy trì quy mô về hiệu quả sản xuất kinh doanh, tận dụng mọi cơ hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 với mục tiêu:

II.7.1. Kế hoạch Kinh doanh hợp nhất năm 2024:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2024	Tăng trưởng so với năm 2023
Doanh thu	Trđ	2.415.000	118,6%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	271.000	101,6%
Cổ tức	%	30 – 40%	

II.7.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024:

Với mục tiêu hoàn thành đưa vào sử dụng hệ thống kho lạnh bảo quản hạt giống nhằm tăng công suất bảo quản hạt lai trong bối cảnh quy mô hạt lai ngày càng mở rộng trong khi hệ thống cơ sở vật chất hiện đã khai thác hết công suất, Công ty kính trình ĐHCĐ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 như sau:

Đầu tư xây dựng cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
Dự án xây dựng kho lạnh bảo quản hạt giống cho NSC tại chi nhánh Thái Bình, công suất bảo quản dự kiến 1.000 tấn.	Tr.đ	22.945	Từ nguồn vốn vay trung hạn và vốn tự có
+ Phần xây dựng (gồm 2 kho lạnh và bổ sung 1 nhà chế biến)	Tr.đ	9.801	
+ Phần thiết bị (dàn lạnh và hệ thống hút ẩm, panel cách nhiệt,...)	Tr.đ	11.144	
+ Hệ thống PCCC	Tr.đ	2.000	
Tổng cộng	Tr.đ	22.945	

II.7.3. Mục tiêu quản trị doanh nghiệp:

- ❖ Tập trung vào hoàn thiện hệ thống giải pháp phát triển bền vững để tham gia trực tiếp vào đề án 1 triệu ha lúa chất lượng tại 12 tỉnh ĐBSCL. Trong đó giống chỉ là một trong các giải pháp.
- ❖ Nâng cấp hệ thống quản trị, đổi mới mô hình kinh doanh đặc biệt hệ thống kênh phân phối cho phù hợp với sự thay đổi của phương thức tổ chức sản xuất mới của ngành sản xuất lúa gạo.
- ❖ Tập trung thương mại hóa và truyền thông, marketing để phóng thích bộ sản phẩm thích nghi với biến đổi khí hậu với mục tiêu 3 giống lúa (gồm 1 giống lúa chất lượng, 2 giống lúa năng suất cao thích nghi trong vụ hè thu), 2 giống ngô nếp chất lượng

làm tiền đề bổ sung cơ cấu sản xuất để đổi mới chiến lược tăng trưởng, nâng tỷ lệ sản phẩm bản quyền lên 90% bắt đầu từ năm 2025.

- ❖ Tăng cường đào tạo, tuyển dụng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để phục vụ cho giai đoạn tăng tốc từ năm 2025 trở đi.
- ❖ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động, tăng cường thực hành ESG trong tất cả các đơn vị trong Tập đoàn nhằm mục tiêu theo đuổi sứ mệnh Net zero, duy trì mục tiêu phát triển bền vững.

Trân trọng báo cáo!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



TRẦN KIM LIÊN

BÁO CÁO

BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- ❖ Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga – U-crai-na diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19. Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm;... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.
- ❖ Việt Nam bước vào năm 2023 với những thuận lợi cơ bản từ đà phục hồi kinh tế ấn tượng của năm 2022: Việt Nam đã trở thành nền kinh tế lớn thứ tư của ASEAN và thứ 40 của thế giới, năng động và có độ mở cao, với quy mô thương mại quốc tế nằm trong TOP20 của thế giới, xếp thứ 30 trong bảng xếp hạng các quốc gia hùng mạnh nhất thế giới. Chỉ số sẵn sàng trí tuệ nhân tạo (AI) của Việt Nam xếp hạng 55 toàn cầu và xếp thứ 6/10 trong ASEAN. Việt Nam đứng thứ 7/30 trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương về chỉ số tích hợp phát triển bưu chính 2IPD trong Báo cáo về Hiện trạng phát triển bưu chính toàn cầu năm 2022 của Liên minh Bưu chính thế giới (UPU), với 174 nước thành viên công bố trong tháng 10/2023.
- ❖ 2023 được coi là một năm kiên cường của nền kinh tế Việt Nam, duy trì đà tăng trưởng tích cực, quý sau cao hơn quý trước, với GDP cả năm thực hiện 5,05%
- ❖ Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục là “bộ đỡ” của nền kinh tế đang tích cực đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu vừa đảm bảo nguồn cung và an ninh lương thực vừa gặt hái được nhiều kết quả tích cực, trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83% cao nhất trong nhiều năm gần đây, đóng góp 8,84%.
- ❖ Tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản duy trì mức cao, trên 53 tỷ USD; thặng dư thương mại cao nhất từ trước tới nay 12,07 tỷ USD, tăng 43,7%. Trong đó xuất khẩu gạo đạt mức cao kỷ lục với 8.34 triệu tấn tăng 17,4% về lượng và 39,4% về giá trị. Cùng với đó giá gạo xuất khẩu lập đỉnh đã cho thấy những kết quả tích cực của mảng xuất khẩu gạo trong năm 2023.
- ❖ Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, năm 2023 cũng cho thấy dấu hiệu quy mô nền kinh tế thu hẹp ở một số ngành nghề, khi tính trong năm 2023 có 172,6 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, như vậy bình quân 1 tháng có đến 14,4 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động.
- ❖ Giá gạo tuy tăng về giá xuất khẩu nhưng cũng đẩy giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh, khiến nhiều doanh nghiệp trong ngành gạo rơi vào tình trạng “giá gạo tăng kỷ lục nhưng vẫn lỗ”.

Thuận lợi và khó khăn đối với Tập đoàn năm 2023:

Thuận lợi:

- Nhu cầu nhập khẩu gạo tăng mạnh, trong khi nguồn cung gạo toàn cầu giảm do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và Ấn Độ, Nga, UAE hạn chế xuất khẩu gạo -> tăng lượng và giá trị gạo xuất khẩu.
- Tỷ giá hối đoái và làm phát giữ mức ổn định cuối năm, kết hợp lãi suất giảm tạo thuận lợi doanh nghiệp tiếp cận vốn và phát triển kinh doanh.

Khó khăn

- Giá vốn và các chi phí phục vụ cho hoạt động SXKD tăng cao (lãi vay, logistic,...) => Sức cạnh tranh của sản phẩm không còn, đặc biệt mảng nông sản.
- Sức mua suy giảm, khả năng thanh toán của khách hàng cũng như hấp thụ của thị trường yếu.
- Biến đổi khí hậu tác động nhanh và mạnh trên diện rộng làm chuyển dịch cơ cấu cây trồng, dẫn đến bộ sản phẩm hiện có của Công ty chưa kịp đáp ứng được yêu cầu sản xuất, kinh doanh trong điều kiện khắc nghiệt (hạn hán, xâm ngập mặn), đặc biệt khủng hoảng sản phẩm trong vụ hè thu trên khắp cả nước.
- Việc thực thi các chính sách của nhà nước về bảo hộ sở hữu trí tuệ còn rất hạn chế khi áp dụng vào thực tế trên thị trường, đặc biệt tại khu vực ĐBSCL, dẫn đến tình trạng vi phạm bản quyền tràn lan, ảnh hưởng đến sản lượng kinh doanh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

II.1. Kết quả kinh doanh năm 2023:

a/ Kinh doanh công ty hợp nhất năm 2023:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2023	TH 2023	CK 2022	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2.000.000	2.035.477	1.889.065	101,8%	107,8%
Lợi nhuận gộp		634.678	632.966		100,3%
Lợi nhuận trước thuế	266.000	266.753	265.964	100,3%	100,3%
Lợi nhuận sau thuế		230.129	226.886		101,4%
ROS (%)		11,3%	12,0%		94,1%
ROA (%)		10,4%	11,2%		92,5%
ROE (%)		15,9%	16,8%		94,8%
Chi phí lãi vay		19.090	12.459		153,2%
EBIT		285.843	278.422		102,7%
EBITDA		355.403	347.714		102,2%
EPS (đ/cp)		12.657	10.899		116,1%

Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2022
Khả năng thanh toán tiền mặt (Tiền, TĐT/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,64	0,63
Khả năng thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,84	1,83
Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - H Tài khoản)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,25	1,10
Khả năng thanh toán tức thời (Tiền, TĐT+ĐT Tài chính n.hạn)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,72	0,65

Cơ cấu vốn công ty:

(ĐVT: Triệu VND)

Chỉ tiêu	2023	2022	2023/2022
Nợ phải trả	775.030	674.471	114,9%
Vốn chủ sở hữu	1.446.135	1.351.258	107,0%
Tổng Tài sản	2.221.165	2.025.729	109,6%
Hệ số nợ (Nợ phải trả/ Vốn CSH)	0,54	0,50	107,4%
Hệ số đòn bẩy (Tổng tài sản/ Vốn CSH)	1,54	1,50	102,5%

Hiệu quả quản lý tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2022	2023/2022
Tổng tài sản	Trđ	2.221.165	2.025.729	109,6%
Vốn chủ sở hữu	Trđ	1.446.135	1.351.258	107,0%
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn / H tồn kho)	Vòng	3,20	2,69	118,7%
Vòng quay khoản phải thu (D.thu / Khoản phải thu ngắn hạn)	Vòng	5,38	6,63	81,1%
Vòng quay Tài sản (Doanh thu / TTS)	Vòng	0,92	0,93	98,3%

b/ Kinh doanh công ty mẹ NSC năm 2023:

(ĐVT: Triệu VND)

NSC	KH 2023	TH 2023	CK 2022	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	1.000.000	1.125.441	1.068.851	112,5%	105,3%
Lợi nhuận gộp		355.440	359.790		98,8%
Lợi nhuận trước thuế	210.000	236.701	201.352	112,7%	117,6%
Lợi nhuận sau thuế		218.998	181.158		120,9%
ROS (%)		19,5%	16,9%		114,8%
ROA (%)		10,6%	8,9%		119,2%
ROE (%)		14,3%	12,7%		113,1%
Chi phí lãi vay		17.129	11.809		145,1%
EBIT		253.831	213.161		119,1%
EBITDA		272.755	227.970		119,6%

II.2. Hoạt động nghiên cứu và hợp tác Quốc tế:

a) Thành tựu R&D năm 2023:

- Công nhận chính thức 01 giống lúa cho khu vực Tây Nguyên: VNR20.
- Gia hạn lưu hành: 08 giống gồm 01 giống lúa, 01 giống ngô và 06 giống rau.
- Nghiên cứu và chuyển giao 11 giống, gồm
 - Giống lúa: 04 giống: T9-2, T9-3, Ngọc nương 9, ...
 - Giống ngô: 03 giống: Ngô nếp VRDC304, ngân điệp, ...
 - Giống rau đậu: 04 giống: Cà chua THL26, mướp hương MH124, ...

b) Hợp tác quốc tế năm 2023:

- Ký kết hợp tác chiến lược phân phối sản phẩm tại thị trường Lào, biên bản ghi nhớ với đối tác Trung Quốc trong việc khảo nghiệm các sản phẩm ngô lai và lúa lai. Kết quả chọn lựa được 2 tổ hợp ngô (1 giống ngô nếp và 1 giống ngô ngọt) rất triển vọng.
- Tiếp nhận và đánh giá bộ giống ớt, dưa chuột và bí đỏ của Tập đoàn giống hàng đầu Nhật Bản, mở ra cơ hội kinh doanh và phân phối sản phẩm rau lai nhiệt đới trong thời gian tới cho Tập đoàn.
- Hoàn thành Dự án nghiên cứu chuỗi giá trị lúa gạo tại ĐBSCL với sự hợp tác của Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV) và Quỹ phát triển và khí hậu Hà Lan (DFCD) với mục tiêu xây dựng đề án nghiên cứu chuỗi giá trị lúa gạo tại ĐBSCL. Kết quả đã xác định được khung giá trị của tất cả các thành tố trong chuỗi từ đầu vào, sản xuất, chế biến và đầu ra. Từ đó đưa ra định hướng phát triển nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh giống, đặc biệt giống lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại thị trường ĐBSCL.
- Tham gia dự án Dự án TRVC chuyển đổi chuỗi giá trị Lúa gạo ứng phó với BĐKH và Phát triển Bền vững ở ĐBSCL – Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV) với mục tiêu khuyến khích các doanh nghiệp tham gia triển khai các giải pháp canh tác thông minh giảm phát thải nhà kính do chính phủ Úc tài trợ. Điều này cũng góp phần cùng Bộ NN&PTNT và các địa phương thực hiện thành công Đề án phát triển bền vững 1 triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030.

II.3. Quản trị doanh nghiệp:

- Tái cấu trúc hệ thống kênh phân phối và kiện toàn tổ chức nhân sự cấp cao của các thành viên trong Tập đoàn:
 - Kiện toàn nhân sự cấp cao của đơn vị thành viên, mang đến sự thay đổi tích cực trong hoạt động kinh doanh của các đơn vị.
 - Chính thức đưa công ty kinh doanh nông sản đi vào hoạt động góp phần đẩy mạnh việc tham gia sâu hơn vào mảng đầu tư phát triển nông nghiệp. Tận dụng cơ hội thị trường với kết quả xuất khẩu nông sản tăng gần gấp 2 lần cả về lượng và giá trị.
 - Rà soát và củng cố lại kênh bán hàng truyền thống, thực hiện chiến lược đổi mới kênh phân phối Key account, bán trực tiếp giải pháp đến hộ nông dân, tiếp cận người tiêu dùng cuối để thúc đẩy nhu cầu từ dưới lên. Tạo tiền đề xây dựng kênh bán hàng online và mô hình kết nối O2O (Online to Offline) và chuyển đổi kênh bán ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giai đoạn tới.
- Về công tác quản trị: Hoàn thiện và vận hành hệ sinh thái số hóa Vinaseed tập trung ở 3 mảng chính gồm (i) Tài chính kế toán; (ii) Quản lý hệ thống kênh phân phối và chăm sóc khách hàng; (iii) Số hóa quy trình. Việc đưa các hệ thống phần mềm vào sử dụng đã giúp nâng cao hiệu quả trong công tác giám sát, điều hành và quản trị rủi ro. Tình hình sản xuất, kinh doanh liên tục được cập nhật kịp thời, công tác đặt hàng được thực hiện online tại địa bàn mà không cần thực hiện thủ tục giấy tờ. Đây là một trong những điểm sáng của Vinaseed trong năm 2023 mang lại sự chuyển đổi tích cực trong cách điều hành, vận hành một doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0 thích ứng với thời đại mới.
- Tập trung thực hiện chiến lược chuyển đổi xanh, chủ động, tích cực chung tay giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu thông qua nhiều hoạt động từ nghiên cứu sản phẩm thích ứng BĐKH, đến ứng dụng các giải pháp canh tác nông nghiệp thông minh giúp giảm lượng phát thải, chuyển đổi số nhằm mục tiêu duy trì văn phòng không giấy, xây dựng văn phòng xanh, nhà máy xanh là một vài trong rất nhiều hoạt động được Công ty áp dụng và triển khai trong năm 2023 và tiếp tục các năm tới nhằm theo đuổi sứ mệnh Net zero, duy trì mục tiêu PTBV.
- Về Xây dựng đội ngũ và đào tạo nguồn nhân lực: Công tác đào tạo được đẩy mạnh và tăng cường trong năm 2023 với 58 lớp đào tạo với 1.166 lượt đào tạo ở khắp tất cả các

đơn vị thành viên với nội dung được kết hợp giữa chuyên môn và các lớp kỹ năng mềm như kỹ năng quản lý, xây dựng và theo dõi kế hoạch, quản lý sản xuất toàn diện,...

III. HOẠT ĐỘNG CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN NĂM 2023

III.1. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

(ĐVT: Triệu VND)

SSC	2023	2022	2023/2022
Doanh thu	301.972	300.268	101%
Lợi nhuận trước thuế	67.820	63.740	106%
Lợi nhuận sau thuế	55.833	50.665	110%
ROS (LN/DT)	18,5%	16,9%	110%
EBIT	68.308	63.740	107%

III.2. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

(ĐVT: Triệu VND)

VINARICE	2023	2022	2023/2022
Doanh thu	407.408	404.552	101%
Lợi nhuận trước thuế	27.639	33.450	83%
Lợi nhuận sau thuế	27.571	33.404	83%
ROS (LN/DT)	6,8%	8,3%	82%
EBIT	32.964	37.678	87%

III.3. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (QSC)

(ĐVT: Triệu VND)

QSC	2023	2022	2023/2022
Doanh thu	127.867	116.972	109%
Lợi nhuận trước thuế	23.260	20.350	114%
Lợi nhuận sau thuế	18.607	16.236	115%
ROS (LN/DT)	14,6%	13,9%	105%
EBIT	23.260	20.354	114%

III.4. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (HSC)

(ĐVT: Triệu VND)

HSC	2023	2022	2023/2022
Doanh thu	43.625	43.727	100%
Lợi nhuận trước thuế	6.822	5.558	123%
Lợi nhuận sau thuế	5.458	4.447	123%
ROS (LN/DT)	12,5%	10,2%	123%
EBIT	6.841	5.558	123%

III.5. Công ty TNHH đầu tư và xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam

(ĐVT: Triệu VND)

VINA AGRIFOOD	Kế hoạch	Thực hiện*	TH/KH
Doanh thu	200.000	285.621	142,8%
Lợi nhuận trước thuế	7.200	11.067	153,7%
Lợi nhuận sau thuế		11.067	
ROS (LN/DT)		3,9%	
EBIT		13.544	

* Ghi chú: tách hoạt động từ năm 2023

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN NĂM 2023

- Trong bối cảnh năm 2023 còn nhiều khó khăn, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, sự nỗ lực của Ban điều hành, đánh giá công ty cơ bản thực hiện được mục tiêu do ĐHCĐ đề ra, giữ

vững được quy mô, đảm bảo được quyền lợi của Nhà đầu tư và quản trị rủi ro tốt trong bối cảnh các công ty trong ngành nông nghiệp bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng về mặt hiệu quả, cụ thể:

- Doanh thu: 2.035 tỷ đồng, tăng trưởng 7,8% cùng kỳ.
 - Lợi nhuận trước thuế: 267,0 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm 2023 và duy trì được quy mô so với cùng kỳ. Trong đó công ty mẹ NSC đạt lợi nhuận trước thuế 236,7 tỷ đồng, tăng trưởng 18% cùng kỳ năm 2022.
 - EPS: 12.657 đồng/CP, tăng 16,1% cùng kỳ.
- Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.
 - Quản trị công khai, minh bạch, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS. Đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
 - Kiện toàn bộ máy tổ chức Tập đoàn theo hướng chuyên môn hóa, cải tiến hệ thống kênh phân phối kết hợp giữa truyền thống và hiện đại tiếp cận người tiêu dùng cuối, tập trung nâng cao trải nghiệm khách hàng.
 - Hoàn thiện hệ sinh thái số hóa của Tập đoàn góp phần tối ưu hóa hệ thống, nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.
 - Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị, thúc đẩy các hoạt động chuyển đổi xanh, duy trì mục tiêu phát triển bền vững trong Tập đoàn.

Tồn tại:

- Hiệu quả SXKD chưa đáp ứng được kỳ vọng và chiến lược phát triển khi biến động về giá cả đầu vào quá lớn, tốc độ tăng giá lương thực đã tăng đến 40%, trong khi giá bán đầu ra chịu áp lực cạnh tranh từ các thành phần kinh tế tư nhân và tổ chức khác, dẫn đến giá bán chỉ tăng được 5%, làm giảm sức cạnh tranh của sản phẩm, đặc biệt mảng nông sản. Ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD chung của Tập đoàn.
- Sản xuất chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ kinh doanh đặc biệt sản xuất hạt lai và các sản phẩm độc quyền tại một số đơn vị thành viên do tác động của biến đổi khí hậu.
- Hệ thống cơ sở vật chất không đáp ứng được quy mô kinh doanh, đặc biệt trong mảng nông sản, hiện do đã khai thác tối đa Vinarice, công ty buộc phải thuê ngoài dẫn đến rủi ro về chất lượng và công tác quản lý hàng hóa, chi phí phát sinh thuê ngoài lớn, ảnh hưởng hiệu quả SXKD.
- Thiếu các giải pháp để thực thi quyền bảo hộ sở hữu trí tuệ, đặc biệt tại khu vực ĐBSCL, dẫn đến tình trạng vi phạm bản quyền tràn lan, ảnh hưởng đến sản lượng kinh doanh.
- Đời sống CBCNV chưa được cải thiện, khó khăn trong việc thu hút và giữ chân nhân lực, đặc biệt thiếu hụt đội ngũ nguồn nhân lực có trình độ phục vụ cho công tác kinh doanh.

V. MỤC TIÊU NĂM 2024:

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn năm 2024, tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức, Công ty xây dựng mục tiêu an toàn nhất đó là duy trì quy mô về hiệu quả sản xuất kinh doanh, tận dụng mọi cơ hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 với mục tiêu:

a/ Mục tiêu Kinh doanh hợp nhất năm 2024:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2024	Tăng trưởng so với năm 2023
Doanh thu	Trđ	2.415.000	118,6%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	271.000	101,6%
Cổ tức	%	30 – 40%	

b/ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Tập đoàn năm 2024

Với mục tiêu hoàn thành đưa vào sử dụng hệ thống kho lạnh bảo quản hạt giống nhằm tăng công suất bảo quản hạt lai trong bối cảnh quy mô hạt lai ngày càng mở rộng trong khi hệ thống cơ sở vật chất hiện đã khai thác hết công suất, Công ty kính trình ĐHĐCĐ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 như sau:

Đầu tư xây dựng cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
Dự án xây dựng kho lạnh bảo quản hạt giống cho NSC tại chi nhánh Thái Bình, công suất bảo quản dự kiến 1.000 tấn.	Tr.đ	22.945	
+ Phần xây dựng (gồm 2 kho lạnh và bổ sung 1 nhà chế biến)	Tr.đ	9.801	Từ nguồn vốn vay trung hạn và vốn tự có
+ Phần thiết bị (dàn lạnh và hệ thống hút ẩm, panel cách nhiệt,...)	Tr.đ	11.144	
+ Hệ thống PCCC (bổ sung năm 2024)	Tr.đ	2.000	
Tổng cộng		22.945	

c/ Quản trị doanh nghiệp:

- ❖ Tái cấu trúc công tác tổ chức, tăng cường đội ngũ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để phục vụ cho giai đoạn tăng tốc từ năm 2025 trở đi.
- ❖ Nâng cấp hệ thống quản trị, đổi mới mô hình kinh doanh đặc biệt hệ thống kênh phân phối cho phù hợp với sự thay đổi của phương thức tổ chức sản xuất mới của ngành sản xuất lúa gạo.
- ❖ Tập trung thương mại hóa và truyền thông, marketing để phóng thích bộ sản phẩm thích nghi với biến đổi khí hậu với mục tiêu 3 giống lúa (gồm 1 giống lúa chất lượng, 2 giống lúa năng suất cao thích nghi trong vụ hè thu), 2 giống ngô nếp chất lượng làm tiền đề bổ sung cơ cấu sản xuất để đổi mới chiến lược tăng trưởng, nâng tỷ lệ sản phẩm bản quyền lên 90% bắt đầu từ năm 2025
- ❖ Nâng cao hiệu quả mảng kinh doanh giống: tăng cường hợp tác nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị thông qua Đề án “Nâng cao thu nhập người trồng lúa”, mở rộng và chiếm lĩnh thị phần tại khu vực thị trường ĐBSCL, tạo tiền đề tham gia Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng của Chính phủ.
- ❖ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt chuyển đổi xanh, hoàn thiện bộ giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững trong đó giống chỉ là một trong các giải pháp.

Trân trọng báo cáo!

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



NGUYỄN QUANG TRƯỜNG

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐTN2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Ban kiểm soát xin trình trước Đại hội đồng cổ đông Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của Công ty năm 2023:

1. Hoạt động của BKS năm 2023:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo Điều lệ Công ty, năm 2023 BKS đã tiến hành họp và kiểm tra hoạt động SXKD Tập đoàn, thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định quản lý, điều hành hoạt động SXKD tại Trụ sở chính, các đơn vị trực thuộc.

Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 6 tháng của Tập đoàn, báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác, các công việc quản lý, điều hành của Tập đoàn khi xét thấy cần thiết.

Năm 2023, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu kiểm tra bất thường nào đối với Công ty.

Các phiên họp của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Biểu quyết	Lý do không dự họp
Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban	2/2	100%	100%	
Lương Ngọc Thái	Thành viên	2/2	100%	100%	
Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên	2/2	100%	100%	

2. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	CK 2022	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	Tr. đ	2.000.000	2.035.477	1.889.065	101,8%	107,8%
Lợi nhuận TT	Tr. đ	266.000	266.753	265.964	100,3%	100,3%

Trong năm 2023, Công ty đạt 101,8% Kế hoạch doanh thu và 100,3% Kế hoạch lợi nhuận.

3. Hệ thống tài chính kế toán:

BCTC được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan:

- BCTC bán niên và BCTC năm 2023 được soát xét và kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- BCTC năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính đến thời điểm ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Số liệu kế toán được công bố không có sự thay đổi trọng yếu khi so sánh số liệu không kiểm toán hàng quý và số liệu đã soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin (Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn CBTT trên thị trường chứng khoán Việt Nam). Kiểm toán và thực hiện việc soát xét BCTC theo đúng quy định luật Chứng khoán và các văn bản dưới luật áp dụng đối với công ty niêm yết.

4. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban TGD Tập đoàn:

- Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của BKS. BKS đưa ra những phân tích, đánh giá, và khuyến nghị trách nhiệm với Công ty. BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ (bố trí nhân sự, điều kiện làm việc thuận lợi; cung cấp tài liệu, báo cáo, thông tin đầy đủ, rõ ràng) để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.
- BKS đã có ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, Ban TGD, góp phần giải quyết các vấn đề rủi ro có thể phát sinh. Các giải pháp đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý, phòng ngừa rủi ro BKS đưa ra được Ban điều hành ghi nhận và có nhiều cải tiến đổi mới trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Công tác quản trị, CBTT và trao đổi thông tin giữa HĐQT, Ban TGD và BKS được thực hiện đầy đủ theo Điều lệ và quy định của UBCK Nhà nước.
- HĐQT, Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực trong chỉ đạo điều hành, giám sát hoạt động đầu tư, kinh doanh, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, thực hiện đúng các nội dung ĐHCĐ, HĐQT đã thông qua, đảm bảo hiệu quả và an toàn.

5. Tình hình thực hiện quy chế tại các đơn vị:

- Các đơn vị, chi nhánh và văn phòng Công ty cơ bản đã thực hiện nghiêm túc và tuân thủ quy chế, quy trình công ty ban hành về sản xuất, chế biến, bán hàng, vận chuyển và các hoạt động khác.
- Công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy chế, quy định của Công ty được tăng cường. Ứng dụng tốt công nghệ 4.0 vào quản lý góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và năng suất lao động.

6. Kết luận và kiến nghị

Năm 2023, HĐQT và Ban TGD đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế công ty.

Ban TGD đã xem xét nghiêm túc kiến nghị của BKS trong các kỳ trước và đã thực hiện các biện pháp hoàn thiện quy trình SXKD.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Anh Tuấn



BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán
được công bố trên website: www.vinaseed.com.vn
tại mục Quan hệ nhà đầu tư / Báo cáo tài chính)



Số tham chiếu: 61201380/66923152-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Công ty và các công ty con"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 53, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội



Trần Xuân Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 0754-2023-004-1

Lê Thị Thu
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 5606-2020-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 29 tháng 3 năm 2024

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2023

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.366.015.856.357	1.175.488.033.183
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	478.493.214.743	407.897.570.630
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	60.000.000.000	6.800.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	378.523.100.222	284.779.337.655
IV. Hàng tồn kho	438.153.645.141	466.321.159.783
V. Tài sản ngắn hạn khác	10.845.896.251	9.689.965.115
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	855.149.036.315	850.241.438.403
I. Tài sản cố định	742.942.954.919	720.603.669.134
1. TSCĐ hữu hình	523.176.916.064	508.585.409.073
- Nguyên giá	923.514.523.187	866.576.551.858
- Giá trị hao mòn lũy kế	(400.337.607.123)	(357.991.142.785)
2. TSCĐ vô hình	219.766.038.855	212.018.260.061
- Nguyên giá	264.407.935.393	253.303.885.393
- Giá trị hao mòn lũy kế	(44.641.896.538)	(41.285.625.332)
II. Bất động sản đầu tư	10.584.021.116	2.437.170.386
- Nguyên giá	13.350.617.119	4.775.315.567
- Giá trị hao mòn lũy kế	(2.766.596.003)	(2.338.145.181)
III. Tài sản dở dang dài hạn	7.733.246.245	12.453.949.269
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	7.733.246.245	12.453.949.269
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	26.061.735.380	26.061.735.380
V. Tài sản dài hạn khác	67.827.078.655	88.684.914.234
TỔNG TÀI SẢN	2.221.164.892.672	2.025.729.471.586
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	775.029.726.630	674.471.121.087
I. Nợ ngắn hạn	742.914.024.178	642.834.007.663
II. Nợ dài hạn	32.115.702.452	31.637.113.424
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.446.135.166.042	1.351.258.350.499

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Vốn chủ sở hữu	1.446.135.166.042	1.351.258.350.499
1. Vốn cổ phần	175.869.880.000	175.869.880.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	331.245.527.850	331.245.527.850
3. Cổ phiếu quỹ	(50.000.000)	(50.000.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	509.428.844.839	463.019.466.983
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	339.877.961.131	294.659.665.467
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	89.762.952.222	86.513.810.199
TỔNG NGUỒN VỐN	2.221.164.892.672	2.025.729.471.586

II- KẾT QUẢ KINH DOANH

CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu BH và dịch vụ	2.206.476.770.842	2.030.667.641.187
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	170.999.979.496	141.602.861.262
3. Doanh thu thuần	2.035.476.791.346	1.889.064.779.925
4. Giá vốn hàng bán	1.400.798.894.435	1.256.098.495.681
5. Lợi nhuận gộp	634.677.896.911	632.966.284.244
6. Doanh thu HĐ tài chính	14.736.850.853	12.300.020.747
7. Chi phí tài chính	37.653.156.001	25.694.843.784
- Trong đó: Chi phí lãi vay	19.089.991.819	12.458.719.560
8. Chi phí bán hàng	182.485.542.605	177.881.584.650
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	172.754.587.443	179.233.562.301
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	256.521.461.715	262.456.314.256
11. Thu nhập khác	13.048.543.014	12.501.343.422
12. Chi phí khác	2.816.911.382	8.993.965.740
13. Lợi nhuận khác	10.231.631.632	3.507.377.682
14. Tổng lợi nhuận KT trước thuế	266.753.093.347	265.963.691.938
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	37.676.157.460	38.569.072.087
16. (Thu nhập)/Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.051.574.335)	508.679.015
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	230.128.510.222	226.885.940.836
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	223.527.738.594	220.647.286.220
19. Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	6.600.771.628	6.238.654.616
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12.657	10.899

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

CHỈ TIÊU	2023	2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ KINH DOANH		
1. Lợi nhuận trước thuế	266.753.093.347	265.963.691.938
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>		
2. Khấu hao TSCĐ hữu hình và hao mòn TSCĐ vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	74.046.710.337	74.134.870.805
3. (Hoàn nhập dự phòng)/dự phòng	(7.464.442.565)	(4.132.424.926)
4. Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(1.648.771.670)	(376.048.849)
5. Lãi từ hoạt động đầu tư	(23.201.971.389)	(9.522.694.049)
6. Chi phí lãi vay	19.089.991.819	12.458.719.560
8. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	327.574.609.879	338.526.114.479
9. Giảm các khoản phải thu	13.637.438.716	7.287.134.878
10. Giảm/(tăng) hàng tồn kho	33.251.827.822	(40.313.169.909)
11. Tăng/(giảm) các khoản phải trả	(11.945.270.782)	9.626.718.037
12. Giảm/(tăng) chi phí trả trước	(5.492.779.513)	1.731.401.769
14. Tiền lãi vay đã trả	(17.346.809.162)	(12.411.654.406)
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(18.281.349.150)	(41.524.518.992)
17. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(70.322.889.085)	(52.145.432.560)
20. Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh Doanh	251.074.778.725	210.776.593.296
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ ĐẦU TƯ		
21. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(56.304.017.241)	(38.046.743.265)
22. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	12.007.689.553	2.542.225.182
23. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(162.000.000.000)	(5.200.000.000)
24. Tiền thu hồi mua các công cụ nợ của đ.vị khác	8.800.000.000	3.300.000.000
27. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	10.718.872.039	9.411.680.971
30. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐ đầu tư	(186.777.455.649)	(27.992.837.112)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ TÀI CHÍNH		
33. Tiền thu từ đi vay	838.911.474.898	549.469.199.918
34. Tiền chi trả nợ gốc vay	(744.088.474.118)	(529.137.981.076)
36. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho CSH và CĐ không kiểm soát	(90.061.523.625)	(107.350.393.000)
40. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐTC	4.761.477.155	(87.019.174.158)
50. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	69.058.800.231	95.764.582.026
60. Tiền và tương đương tiền đầu năm	407.897.570.630	311.756.939.756
61. Ảnh hưởng thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	1.536.843.882	376.048.848
70. Tiền và tương đương tiền cuối năm	478.493.214.743	407.897.570.630

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam.
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty, đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2023 được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải tại website www.vinaseed.com.vn mục quan hệ nhà đầu tư, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu cơ bản	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng
1. Tổng tài sản	2.221.165	2.058.828
2. Doanh thu thuần	2.035.477	1.125.441
3. Lợi nhuận trước thuế	266.753	236.701
4. Lợi nhuận sau thuế	230.129	218.998
5. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	223.528	N/A
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	12.657	N/A

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán;

Để đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế báo cáo riêng	236.701.374.487
2	Thuế TNDN hiện hành – Thuế suất 20%	33.061.497.428
2.1	- Thuế TNDN phải nộp Nhà nước	17.703.625.639
2.2	- Thuế TNDN được miễn do công ty mẹ là DN KHCN	15.357.871.789
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ	218.997.748.848
4	Dự kiến phân phối	141.628.944.381
4.1	Thuế TNDN được miễn của công ty mẹ bổ sung Quỹ đầu tư phát triển (4.1 = 2.2)	15.357.871.789
4.2	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	32.849.662.327
4.3	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70.298.064.000
4.4	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	1.223.611.111
4.5	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL)	21.899.774.885
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	77.368.804.467

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CHI TRẢ

Thù lao HĐQT và BKS năm 2023, Dự kiến Phương án chi trả năm 2024

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Kết quả Kinh doanh năm 2023 của Công ty;

I- CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2023

Số liệu chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2023 (đến ngày 31/12/2023):

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Trong đó	
			Đã chi ứng đến 31/12/2023	Còn lại
Thù lao Hội đồng quản trị	1.500.000.000	1.423.611.111	1.048.611.111	375.000.000
Thù lao Ban kiểm soát	300.000.000	300.000.000	225.000.000	75.000.000

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO NĂM 2024

1. Thù lao Hội đồng quản trị:

Thù lao HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận. Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT năm 2024 là: 1.500.000.000 đồng/năm.

2. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS năm 2024 là: 300.000.000 đồng/năm.

3. Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 1,5% lợi nhuận kế hoạch sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận sau thuế.

4. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Ban Kiểm soát đã lựa chọn và Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 số 3006/2023/VINASEED ngày 30/06/2023 với công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Để thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC);
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

TỜ TRÌNH

(V/v: sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam;

Để đảm bảo Quy chế quản trị nội bộ công ty và các quy chế có liên quan áp dụng tuân thủ theo các nội dung văn bản pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua :

1. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ CTCP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam:

Nội dung trước khi sửa đổi, bổ sung	Nội dung sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi/ bổ sung
Chưa quy định chi tiết	<p>Điều 8: Thẻ thức hợp ĐHĐCĐ, cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu</p> <p>8.3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc vừa hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến</p> <p>a. Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của cổ đông và Công ty, Công ty có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc vừa hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</p> <p>b. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ ghi rõ hình thức và cách thức họp.</p> <p>c. Các nội dung về Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc vừa hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy định khác, Điều lệ công ty và Quy chế này.</p> <p>d. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.</p>	<p>Khoản 3 Điều 273 NĐ 155/2020/NĐ-CP:</p> <p><i>“3. Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.”</i></p>

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị có trách nhiệm bổ sung, sửa đổi các Quy định khác có liên quan của Công ty đối với nội dung trên để đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

(Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Các văn bản pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo, Tờ trình cần biểu quyết thông qua tại Đại hội của Công ty như sau:

1. Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2023. Định hướng hoạt động năm 2024;
2. Báo cáo Ban điều hành năm 2023, kế hoạch năm 2024;
3. Báo cáo Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ Thường niên 2024;
4. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã Kiểm toán;
5. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023;
6. Báo cáo Chi trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2023, dự kiến phương án chi trả năm 2024;
7. Tờ trình ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty;
9. Thông qua những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN KIM LIÊN